BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 441 /QĐ-BTTTT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 501
Ngày 3 tháng 4 năm 2017

Quy định chi tiết thực hiện tiêu chí Thông tin và Truyền thông trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xã đạt tiêu chí nông thôn mới về thông tin và truyền thông giai đoạn 2016-2020 là xã đáp ứng các điều kiện của 04 nội dung sau:

1. Xã có điểm phục vụ bưu chính.

2. Xã có dịch vụ viễn thông, Internet.

3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.

4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Điểm phục vụ bưu chính là điểm giao dịch của các doanh nghiệp bưu chính để chấp nhận, phát thư, gói, kiện hàng hóa.

2. Điểm phục vụ dịch vụ viễn thông, Internet công cộng là điểm do doanh nghiệp viễn thông trực tiếp quản lý, khai thác để cung cấp dịch vụ viễn thông,

Internet cho người sử dụng dịch vụ (bao gồm cả các đại lý dịch vụ viễn thông, Internet của doanh nghiệp viễn thông).

3. Dịch vụ viễn thông là dịch vụ gửi, truyền, nhận và xử lý thông tin giữa hai hoặc một nhóm người sử dụng dịch vụ viễn thông, bao gồm dịch vụ cơ bản và dịch vụ giá trị gia tăng.

4. Đài truyền thanh xã là đài truyền thanh do Uỷ ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý nhân sự, máy móc thiết bị, kinh phí và hoạt động theo quy định của pháp luật. Đài truyền thanh xã phân thành hai loại theo phương thức truyền dẫn tín hiệu âm thanh: hữu tuyến (qua dây dẫn) và vô tuyến (qua tần số vô tuyến điện).

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành là việc sử dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động, hỗ trợ đẩy mạnh cải cách hành chính và bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động của chính quyền xã.

Điều 3. Điều kiện đạt đối với xã có điểm phục vụ bưu chính

Xã có điểm phục vụ bưu chính là xã có ít nhất 01 (một) điểm phục vụ bưu chính đáp ứng được các điều kiện sau:

1. Về cơ sở vật chất:

a) Có mặt bằng, trang thiết bị phù hợp với hình thức tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương.

b) Có treo biển tên điểm phục vụ.

c) Niêm yết giờ mở cửa phục vụ và các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại điểm phục vụ.

d) Thời gian mở cửa phục vụ phải đảm bảo tối thiểu 4 giờ/ngày làm việc.

2. Về dịch vụ:

Tại điểm phục vụ, đảm bảo cung cấp các dịch vụ:

a) Dịch vụ thư có địa chỉ nhận, khối lượng đơn chiếc đến 02 kg.

b) Dịch vụ gói, kiện hàng hóa có khối lượng đơn chiếc đến 05 kg.

Điều 4. Điều kiện đạt đối với xã có dịch vụ viễn thông, Internet

Xã có dịch vụ viễn thông, Internet là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

1. Tất cả các thôn, bản trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng ít nhất một trong hai loại dịch vụ điện thoại: trên mạng viễn thông cố định mặt đất hoặc trên mạng viễn thông di động mặt đất và ít nhất một trong hai loại dịch vụ truy nhập Internet: băng rộng cố định mặt đất hoặc trên mạng viễn thông di động mặt đất.

2. Trường hợp chưa đáp ứng điều kiện tại Khoản 1 Điều này thì trên địa bàn xã phải có ít nhất 01 điểm phục vụ dịch vụ viễn thông công cộng đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ điện thoại và dịch vụ truy nhập Internet.

Riêng các xã đảo: Những đảo có người sinh sống cần có ít nhất 01 thuê bao của cá nhân, hộ gia đình sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet.

3. Dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn xã phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 5. Điều kiện đạt đối với xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn

Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

1. Có đài truyền thanh hữu tuyến hoặc vô tuyến được thiết lập đáp ứng các quy định về thiết bị truyền thanh, phát xạ vô tuyến điện, tương thích điện từ và sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Ít nhất 2/3 số thôn, bản trong xã có hệ thống loa hoạt động.

Điều 6. Điều kiện đạt đối với nội dung xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành

Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành là xã đáp ứng được các điều kiện sau:

1. Về cơ sở vật chất: Xã có máy vi tính phục vụ công tác của cán bộ, công chức, với hệ số máy vi tính/số cán bộ, công chức của xã đạt tối thiểu là 0,3.

Cơ quan Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có máy vi tính kết nối mạng Internet băng rộng.

2. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành:

Xã có sử dụng ít nhất một trong các phần mềm ứng dụng sau:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Hệ thống thư điện tử chính thức của cơ quan nhà nước.

- Hệ thống một cửa điện tử.

- Cổng/trang thông tin điện tử (có chức năng phục vụ công tác quản lý, điều hành hoặc cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 2 của xã).

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể về điều kiện đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông phù hợp với điều kiện thực tế, nhu cầu của các tổ chức, cộng đồng từng xã và các quy định quản lý chuyên ngành về thông tin và truyền thông (Phụ lục kèm theo).

b) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xét, công nhận xã đạt tiêu chí về Thông tin và Truyền thông tại địa phương.

c) Hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông hoạt động trên địa bàn thực hiện tiêu chí theo quy định.

d) Báo cáo tình hình thực hiện tiêu chí thông tin và truyền thông tại địa phương cho Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trong quá trình phát triển hạ tầng, mạng lưới, dịch vụ cần đáp ứng yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật, chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông theo quy định.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 463/QĐ-BTTTT ngày 22 tháng 3 năm 2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hướng dẫn thực hiện tiêu chí Ngành Thông tin và Truyền thông về xây dựng nông thôn mới.

Điều 9. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Bưu chính, Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng các Cục: Viễn thông, Tần số vô tuyến điện, Tin học hóa, Thông tin cơ sở, Thủ tưởng các đơn vị và cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 9;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng (để b/c), các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KHTC (180).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Nguyễn Minh Hồng

PHỤ LỤC

MỘT SỐ QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỀU KIỆN ĐẠT TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI TRONG LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020

(Kèm theo Quyết định số 414/QĐ-BTTTT ngày 28 tháng 03 năm 2017 của Bộ TTTT)

1. Trong lĩnh vực Bưu chính:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí; Mã số QCVN 01:2015/BTTTT, ban hành kèm theo Thông tư số 17/2015/TT-BTTTT ngày 30/6/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Trong lĩnh vực viễn thông, Internet:

a) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông cố định mặt đất, Mã số QCVN 35:2011/BTTTT.

b) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất, Mã số QCVN 36:2015/BTTTT.

c) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy nhập Internet, gồm:

d) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất QCVN 34:2014/BTTTT.

đ) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất IMT-2000 QCVN 81:2014/BTTTT.

3. Trong lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, tần số vô tuyến điện:

a) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phổ tần và tương thích điện từ đối với thiết bị phát thanh quảng bá sử dụng kỹ thuật điều tần (FM) (QCVN 30:2011/BTTTT) hoạt động băng tần 68-108 MHz và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phổ tần số và tương thích điện từ đối với thiết bị truyền thanh không dây sử dụng kỹ thuật điều tần (FM) băng tần từ 54MHz đến 68 MHz (QCVN 70:2013/BTTTT).

b) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện QCVN 18:2014/BTTTT.

c) Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21/11/2013 về Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia và Quyết định 02/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia, Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16/02/2009 phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020.

d) Thông tư 05/2015/TT-BTTTT ngày 23/5/2015 của Bộ TTTT quy định chi tiết và hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện; cho thuê, cho mượn, thiết bị vô tuyến điện; sử dụng tần số vô tuyến điện;

đ) Thông tư 04/2013/TT-BTTTT ngày 23/01/2013 quy hoạch sử dụng kênh tần số phát thanh FM đến năm 2020, Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT và Thông

tư số 05/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc chứng nhận, công bố hợp quy trước khi làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện.

e) Đối với thiết bị đài truyền thanh hữu tuyến: đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và đáp ứng các yêu cầu quản lý đối với sản phẩm hàng hóa phục vụ công tác thông tin tuyên truyền.